TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày 08-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Bà Đinh Thị Kiều Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 11-12-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 26-12-2019, đối với bị cáo:

NTL, sinh năm 1985, tại Ninh Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã A, huyện B, tỉnh Ninh Bình. Nơi tạm trú: Số 16/51 C, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố là: F (đã chết), mẹ là: G; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con lớn nhất, bị cáo không có chồng, có 01 con sinh năm 2012; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không, được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21-11-2019; có mặt.

- Người làm chứng: Bà NLC; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NTL vì muốn xin vào làm việc tại các Bệnh viện, khoảng năm 2014, NTL đã mua 01 bằng Đại học y Hà Nội số: A289849, Danh hiệu: Bằng Bác sỹ mang tên NTL; Giới tính: nữ; sinh ngày: 27-12-1985; Ngành đào tạo: Răng, hàm, mặt; Xếp loại: khá; Hình thức đào tạo: Chính quy, ghi ngày 10-10-2011, từ một người bạn tên

là H ở Thái Nguyên (không biết địa chỉ cụ thể) với số tiền là 6.000.000 đồng. Đến năm 2016, NTL sao công chứng bằng tốt nghiệp Đại học trên rồi làm hồ sơ xin cấp Chứng chỉ hành nghề, khám bệnh, chữa bệnh tại Sở y tế tỉnh Ninh Bình (hồ sơ xin cấp gồm: 01 phiếu lý lịch tư pháp; 01 đơn đề nghị; 01 bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp Đại học, 01 sơ yếu lý lịch; giấy khám sức khỏe, giấy xác nhận thực hành). NTL gửi hồ sơ trên cho một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm ở cổng Sở y tế Ninh Bình để xin cấp Chứng chỉ hành nghề với giá 1.000.000 đồng. Ngày 31-8-2016 Sở y tế tỉnh Ninh Bình cấp cho NTL 01 Chứng chỉ hành nghề số: 003596. Đến tháng 7 năm 2018, NTL quen một người đàn ông tên I (không rõ họ và địa chỉ), NTL được I xin vào làm việc tại Bệnh viện quốc tế Green với vai trò phụ tá Bác sỹ để khám chữa bệnh tại phòng khám răng, hàm, mặt của Bệnh viện nhưng chưa nộp hồ sơ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22-05-2019, NTL đến Ủy ban nhân dân phường D để làm thủ tục chứng thực bằng tốt nghiệp Đại học Y, giấy Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do Sở y tế Ninh Bình cấp để hoàn thiện hồ sơ nộp cho Bệnh viện quốc tế Green, thì chị NLC là cán bộ Tư pháp phường phát hiện có dấu hiệu sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, nên chị NLC đã trình báo Công an phường Hùng Vương để làm rõ.

Tại Kết luận giám định số: 39/KLGĐ ngày 08-6-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Bằng tốt nghiệp Đại học số: A289849; Danh hiệu: Bằng Bác sỹ mang tên NTL; Giới tính: nữ; sinh ngày: 27-12-1985; Ngành đào tạo: Răng, hàm, mặt; Xếp loại: Khá; Hình thức đào tạo: Chính quy ghi ngày 10-10-2011 là giả, làm giả bằng phương pháp in phun màu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiến hành giám định chữ viết, chữ ký của NTL tại Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh ghi ngày 02-6-2016 (Đóng dấu tài liệu cần giám định ký hiệu: A2). Tại Kết luận giám định số: 87/KLGĐ ngày 17-10-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *" ...Chữ viết có nội dung "NTL" tại mục "Người làm đơn" trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu: A2) so với chữ viết của NTL sinh năm 1985, ĐKHKTT: A, B, Ninh Bình. Chỗ ở hiện nay: Số 16/51 C, D, E, Hải Phòng trên các tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu: M1, M2, M3) là chữ viết của cùng một người ...".*

Tại Cáo trạng số: 67/CT-VKSHB ngày 30-11-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo NTL về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng

xét xử kết tội bị cáo về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự và xem xét quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ vật chứng là một Bằng tốt nghiệp Đại học số: A289849 ngày 10-10-2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học y Hà Nội cấp cho NTL và một Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số: 003596/NB-CCHN ngày 31-8-2016 do Giám đốc Sở y tế tỉnh Ninh Bình cấp cho NTL.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các biên bản ghi lời khai của người làm chứng, các kết luận giám định và các vật chứng đã thu giữ gồm: 01 Bằng tốt nghiệp Đại học giả số: A289849; Danh hiệu: Bằng Bác sỹ mang tên NTL; sinh ngày: 27-12-1985; ngành đào tạo: Răng, hàm, mặt; xếp loại: Khá; hình thức đào tạo: Chính quy ghi ngày 10-10-2011, 01 bộ hồ sơ gốc xin cấp chứng chỉ hành nghề, 01 chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số: 003596/NB-CCHN do Sở Y tế tỉnh Ninh Bình cấp cho bị cáo. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo đã sử dụng Bằng tốt nghiệp Đại học giả để hoàn thiện hồ sơ nộp cho Sở Y tế tỉnh Ninh Bình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Sở Y tế đã cấp cho bị cáo 01 Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số: 003596/NB-CCHN. Sau đó, bị cáo đến Ủy ban nhân dân phường D để làm thủ tục chứng thực Bằng tốt

nghiệp Đại học, thì bị phát hiện. Như vậy có đủ cơ sở xác định, việc bị cáo sử dụng tài liệu giả thực hiện hành vi trái pháp luật như trên đã phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính thuộc lĩnh vực quản lý và sử dụng giấy tờ, tài liệu của cơ quan tổ chức, gây mất trật tự trị an xã hội và gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt: Bị cáo là người có nhân thân tốt, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, tính chất, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục là đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và đảm bảo tính răn đe của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự quy định bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập. Tuy nhiên, bị cáo hiện nay không có việc làm ổn định, kinh tế trong gia đình, hoàn cảnh rất khó khăn nên miễn khấu trừ thu thập và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng đang tạm giữ của bị cáo gồm:

[9] Đối với một Bằng tốt nghiệp Đại học số: A289849 ngày 10-10-2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học y Hà Nội cấp cho NTL. Xét thấy, đây là giấy tờ giả, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu huỷ.

[10] Đối với một Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số: 003596/NB-CCHN ngày 31-8-2016 do Giám đốc Sở y tế tỉnh Ninh Bình cấp cho NTL. Xét thấy, NTL sử dụng bằng tốt nghiệp Đại học giả để xin cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Do vậy, Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trên không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với hồ sơ xin cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh gồm: 01 Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh ngày 02-6-2016 của NTL; 01 Giấy xác nhận quá trình thực hành tại Phân viện 7, Bệnh viện Quân y, Quân khu 3 cấp cho NTL; 01 Sơ yếu lý lịch tự thuật của NTL; 01 Giấy khám sức

khỏe của NTL; 01 Phiếu lý lịch tư pháp số 1 số: 49/STP-LLTP ngày 13-01-2016 của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình cấp cho NTL; 01 bản sao chứng thực Bằng tốt nghiệp Đại học số: A289849 ngày 10-10-2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học y Hà Nội cấp cho NTL là tài liệu bị cáo sử dụng để đề nghị Sở Y tế tỉnh Ninh Bình cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[12] Đối với H là đối tượng làm giả bằng tốt nghiệp Đại học, người xe ôm làm hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và người đàn ông tên I xin việc cho NTL, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của các đối tượng trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[13] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt: NTL 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường D, quận E, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử: Tịch thu tiêu huỷ một Bằng tốt nghiệp Đại học số: A289849 ngày 10-10-2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học y Hà Nội cấp cho NTL và một Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số: 003596/NB-CCHN ngày 31-8-2016 do Giám đốc Sở y tế tỉnh Ninh Bình đã cấp cho NTL theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06-12-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết của UBTV Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thu Huyền